

Tiết 11

Này soạn: 27/08/2025

Tuần thực hiện : 6

Lớp 12/3,4, 9,12

BÀI 5:
CỘNG ĐỒNG ASEAN TỪ Ý TƯỞNG ĐẾN HIỆN THỰC (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

- Biết cách sưu tầm và sử dụng tài liệu để tìm hiểu về quá trình hình thành và mục tiêu của Cộng đồng ASEAN.
- Nêu được nét chính về ý tưởng, mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN.
- Trình bày được nội dung ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN.
- Nêu được những thách thức và triển vọng của Cộng đồng ASEAN. Có ý thức sẵn sàng tham gia vào các hoạt động xây dựng Cộng đồng ASEAN.

2. Về năng lực

*** Năng lực chung:**

- Năng lực chung: Bài học cũng góp phần hình thành năng lực tự chủ và tự học thông qua việc tổ chức các hoạt động học tập cá nhân, năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động của các nhóm HS.

*** Năng lực riêng:**

- Năng lực tìm hiểu lịch sử thông qua khai thác hình ảnh và đọc thông tin tư liệu để nêu được nét chính về ý tưởng, mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN.
- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc trình bày được nội dung ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN.
- Năng lực tự chủ và tự học thông qua việc nêu được những thách thức và triển vọng của Cộng đồng ASEAN. Có ý thức sẵn sàng tham gia vào các hoạt động xây dựng Cộng đồng ASEAN.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua việc biết cách sưu tầm và sử dụng tài liệu để tìm hiểu về quá trình hình thành và mục tiêu của Cộng đồng ASEAN.

3. Về phẩm chất

Chăm chỉ và trách nhiệm thông qua việc thực hiện các công việc cá nhân và nhóm trong quá trình học tập. Có ý thức sẵn sàng tham gia vào các hoạt động xây dựng Cộng đồng ASEAN.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

Khơi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV mời HS tham gia trò chơi **Ô chữ**



Hàng ngang số 1 có 7 chữ cái, đây là tên quốc gia có sản lượng gạo xuất khẩu đứng đầu trên thế giới.

Hàng ngang số 2 có 7 chữ cái, đây là tên của quốc gia có biểu tượng sau:



Hàng ngang số 3 có 9 chữ cái, đây là tên của quốc gia được xem là đất nước của vạn đảo

Hàng ngang số 4 có 8 chữ cái, đây là quốc gia ở khu vực Đông Nam Á có một nửa diện tích ở lục địa và một nửa kia ở hải đảo.

Hàng ngang số 5 có 8 chữ cái, đây là quốc gia đã tổ chức thành công ngày hội văn hoá thể thao khu vực Đông Nam Á (Seagame) lần thứ 23.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Dự kiến sản phẩm



B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

Từ ngày 23-10-2014 đến ngày 28-10-2014, tại Hà Nội, 293 thí sinh từ 10 nước ASEAN đã tham gia Kỳ thi tay nghề ASEAN lần thứ 10, với chủ đề "Kỹ năng nghề - giá trị đích thực của chúng ta". Kỳ thi này là hoạt động thực hiện Tuyên bố của lãnh đạo cấp cao ASEAN về phát triển nguồn nhân lực và kỹ năng nghề cho phục hồi kinh tế và phát triển bền vững tại Hội nghị cấp cao



Hình 1. Thí sinh Ấn-đô-nê-xi-a giành Huy chương Vàng trong Kỳ thi tay nghề ASEAN lần thứ 10 (2014)

ASEAN lần thứ 17 diễn ra ở Hà Nội năm 2010, đồng thời cũng nhằm thực hiện cam kết xây dựng Cộng đồng ASEAN vào năm 2015.

Vậy ý tưởng, mục tiêu, kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN đã được hình thành như thế nào? Cộng đồng ASEAN được xây dựng trên những trụ cột nào? Những thách thức và triển vọng của Cộng đồng ASEAN là gì? Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1. Ý tưởng mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN

- Mục tiêu** - - Nêu được nét chính về ý tưởng, mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN.
- Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
- Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức
- Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM																		
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) Nhiệm vụ 1: Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN GV yêu cầu Lớp chia thành 4 nhóm hoàn thành nhiệm vụ học tập sau <table border="1"> <thead> <tr> <th>Thời gian</th><th>Nội dung</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1967</td><td></td></tr> <tr> <td>1997</td><td></td></tr> <tr> <td>2003</td><td></td></tr> </tbody> </table> Nhiệm vụ 2: Mục tiêu của Cộng đồng ASEAN GV yêu cầu HS trả lời cá nhân ?Dựa vào tư liệu sau Em hãy cho biết mục tiêu xây dựng cộng đồng ASEAN? <i>“Cộng đồng ASEAN sẽ được thành lập gồm ba trụ cột là hợp tác chính trị và an ninh, hợp tác kinh tế, hợp tác văn hoá – xã hội, được gắn kết chặt chẽ và cùng tăng cường cho mục đích bảo đảm hoà bình, ổn định lâu dài và thịnh vượng chung trong khu vực”.</i> (Trích: Tuyên bố Ba-li II, năm 2003) Nhiệm vụ 3: Kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN GV yêu cầu Lớp chia thành 4 nhóm hoàn thành nhiệm vụ học tập sau Đọc tư liệu và thông tin trong SGK để thiết kế sơ đồ tư duy về các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (1967 đến nay) Phiếu học tập <table border="1"> <thead> <tr> <th>Thời gian</th><th>Sự kiện</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>2003</td><td></td></tr> <tr> <td>2007</td><td></td></tr> <tr> <td>22/11/2015</td><td></td></tr> <tr> <td>31/12/2015</td><td></td></tr> </tbody> </table>	Thời gian	Nội dung	1967		1997		2003		Thời gian	Sự kiện	2003		2007		22/11/2015		31/12/2015		1. Ý tưởng mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN a. Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN - Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN đã khởi nguồn từ khi ASEAN thành lập. Tuyên bố Băng Cốc (1967) đã nêu ra mục tiêu xây dựng một cộng đồng hoà bình và thịnh vượng ở Đông Nam Á. - ASEAN chính thức khẳng định ý tưởng thành lập Cộng đồng ASEAN tại Hội nghị cấp cao ASEAN không chính thức lần thứ hai được tổ chức tại Ma-lai-xi-a (1997). b. Mục tiêu của Cộng đồng ASEAN - Mục tiêu tổng quát của Cộng đồng ASEAN là xây dựng một tổ chức hợp tác liên chính phủ có liên kết sâu rộng, dựa trên cơ sở pháp lí là Hiến chương ASEAN. - Cộng đồng ASEAN được hình thành dựa trên ba trụ cột là Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hoá - Xã hội. c. Kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN
Thời gian	Nội dung																		
1967																			
1997																			
2003																			
Thời gian	Sự kiện																		
2003																			
2007																			
22/11/2015																			
31/12/2015																			

B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV hướng dẫn HS trả lời

HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.

GV cung cấp 1 số hình ảnh tư liệu

TƯ LIỆU :

“Đến năm 2020, ASEAN sẽ thiết lập được một Đông Nam Á hoà bình và ổn định, ở đó mỗi nước sống bình yên, những nguyên nhân xung đột đã được loại bỏ qua việc tôn trọng công lí, luật pháp và tăng cường tinh thần tự cường quốc gia và khu vực... toàn bộ Đông Nam Á sẽ là một cộng đồng ASEAN nhận thức được các mối liên hệ lịch sử của mình, hiểu rõ di sản văn hoá của mình và gắn bó với nhau bằng một bản sắc chung của khu vực”.

(Trích: Tầm nhìn ASEAN 2020)



TƯ LIỆU :

“Cộng đồng ASEAN sẽ được thành lập gồm ba trụ cột là hợp tác chính trị và an ninh, hợp tác kinh tế và hợp tác văn hoá – xã hội được gắn kết chặt chẽ và cùng tăng cường cho mục đích đảm bảo hoà bình, ổn định lâu dài và cùng thịnh vượng trong khu vực.”

(Trích Thỏa ước Ba-li II (2003), Nguồn: Bộ Ngoại giao)



Lễ kí Tuyên bố Cu-a-la Lăm-pơ thành lập Cộng đồng ASEAN (2015)

B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Dự kiến sản phẩm

Nhiệm vụ 1

Thời gian	Nội dung
1967	ASEAN ký tuyên bố về sự hòa hợp ASEAN II (Tuyên bố Ba-li II) đặt nền móng cho sự hình thành Cộng đồng ASEAN
1997	ASEAN chính thức khẳng định ý tưởng thành lập Cộng đồng ASEAN tại Hội nghị cấp cao ASEAN

- Năm 2003, các nhà lãnh đạo ASEAN quyết định thành lập Cộng đồng ASEAN vào năm 2020.

- Đến năm 2007, tại Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 12, lãnh đạo ASEAN nhất trí sẽ đạt mục tiêu này vào năm 2015 (thay vì đến năm 2020).

- Ngày 22-11-2015, các nhà lãnh đạo ASEAN đã nhóm họp tại Ma-lai-xi-a, kí Tuyên bố Cua-la Lăm-pơ, chính thức thành lập Cộng đồng ASEAN.

- Cộng đồng ASEAN có hiệu lực từ ngày 31-12-2015

	không chính thức lần thứ hai	
2003	ASEAN ký tuyên bố về sự hòa hợp ASEAN II (Tuyên bố Ba-li II) đặt nền móng cho sự hình thành Cộng đồng ASEAN	
Nhiệm vụ 2 Xây dựng hiệp hội thành tổ chức hợp tác liên Chính phủ liên kết sâu rộng và ràng buộc. Giữ vai trò trung tâm ở khu vực. Làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác. Hoạt động theo luật lệ, hướng tới người dân Gắn kết về chính trị, liên kết về kinh tế, trách nhiệm về xã hội, hợp tác với bên ngoài.		
Nhiệm vụ 3		
Thời gian	Sự kiện	
2003	các nhà lãnh đạo ASEAN quyết định thành lập Cộng đồng ASEAN vào năm 2020	
2007	Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 12, lãnh đạo ASEAN nhất trí sẽ đạt mục tiêu này vào năm 2015 (thay vì đến năm 2020)	
22/11/2015	Các nhà lãnh đạo ASEAN đã nhóm họp tại Ma-lai-xi-a, kí Tuyên bố Cua-la Lăm-pơ, chính thức thành lập Cộng đồng ASEAN.	
31/12/2015	Cộng đồng ASEAN có hiệu lực	
B4: Kết luận, nhận định (GV) GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.		

2. Ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN

- a. **Mục tiêu**- - Trình bày được nội dung ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN.
 b. **Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
 c. **Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức
 d. **Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH			DỰ KIẾN SẢN PHẨM
B1: Chuyên giao nhiệm vụ (GV) GV yêu cầu Lớp chia thành 4 nhóm hoàn thành nhiệm vụ học tập sau Phiếu học tập			2. Ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN
	Trụ cột	Mục đích	Nội dung
	a. Cộng đồng chính trị - an ninh ASEAN		
	b. Cộng đồng kinh tế ASEAN		
	c. Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN		
? Tại sao sự ra đời của Cộng đồng ASEAN đánh dấu bước ngoặt trong tiến trình hợp tác của khu vực Đông Nam Á?			a. Cộng đồng chính trị - an ninh ASEAN (Phụ lục 1) b. Cộng đồng kinh tế ASEAN c. Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN
B2: Thực hiện nhiệm vụ GV hướng dẫn HS trả lời			

HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.

GV hướng dẫn HS thảo luận bằng các câu hỏi gợi mở

?Vì sao ASEAN xác định đây là trụ cột đầu tiên? Có vấn đề chính trị, an ninh nào mà tổ chức này đang phải đối mặt?

Tình hình Biển Đông, sự trỗi dậy của Trung Quốc, chủ nghĩa khủng bố,...

?Tình hình này đặt ra những yêu cầu gì?

- Hợp tác chính trị an ninh, quốc phòng ở Đông Nam Á. Sự ra đời của APSC mở ra một bước tiến mới của hợp tác khu vực.

- APSC không phải là một liên minh tổ chức quân sự.

GV cung cấp 1 số hình ảnh tư liệu

TƯ LIỆU :

Kế hoạch Tổng thể xây dựng Cộng đồng Chính trị – An ninh ASEAN (2009-2015) bao gồm ba nội dung chính: “Xây dựng một cộng đồng dựa trên các giá trị và chuẩn mực chung; Tạo dựng một khu vực gắn kết, hoà bình và tự cường với trách nhiệm chung đối với an ninh toàn diện; Hướng tới một khu vực năng động và rộng mở với bên ngoài trong một thế giới ngày càng liên kết và tùy thuộc”.

(Nguồn: Cổng Thông tin ASEAN – Việt Nam)



TƯ LIỆU :

Kế hoạch Tổng thể xây dựng Cộng đồng Văn hoá - Xã hội ASEAN (2009) xác định sáu nội dung chính bao gồm: Phát triển con người; Phúc lợi và bảo hiểm xã hội; Bình đẳng xã hội và các quyền; Bảo đảm bền vững về môi trường; Xây dựng bản sắc ASEAN; Thu hẹp khoảng cách phát triển.

(Theo Bộ Công Thương, Cộng đồng Kinh tế ASEAN 2015, NXB Thế giới, 2016, tr. 10)

B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Dự kiến sản phẩm

Trụ cột	Mục đích	Nội dung
a. Cộng đồng chính trị - an ninh ASEAN	Là khuôn khổ hợp tác chính trị an ninh toàn diện nhằm xây dựng một môi trường hoà bình và an ninh cho phát triển ở khu vực Đông Nam Á thông	Trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của ASEAN là đồng thuận, không can thiệp vào công việc nội bộ, không sử dụng vũ lực và đe dọa sử dụng vũ lực, thúc đẩy hoà bình, ổn định và hợp tác khu vực.

	qua việc nâng cao hợp tác chính trị an ninh trong khối ASEAN, kết hợp với sự tham gia của các đối tác bên ngoài.		
b. Cộng đồng kinh tế ASEAN	- là khuôn khổ hợp tác nhằm xây dựng ASEAN thành một thị trường và một nền tảng sản xuất thống nhất, trong đó có sự lưu chuyển tự do của hàng hoá, dịch vụ, đầu tư, vốn và lao động có tay nghề.	- AEC thúc đẩy chính sách cạnh tranh về kinh tế, bảo vệ người tiêu dùng, bảo vệ sở hữu trí tuệ, phát triển cơ sở hạ tầng, thương mại điện tử,... hướng tới sự thịnh vượng chung của các quốc gia thành viên.	
c. Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN	-là khuôn khổ hợp tác hướng tới xây dựng một ASEAN lấy con người làm trung tâm và có trách nhiệm xã hội.	- Xây dựng tình đoàn kết và thống nhất bền lâu giữa các quốc gia và dân tộc ASEAN bằng cách tạo dựng bản sắc chung, xây dựng một xã hội chia sẻ, đùm bọc, hoà thuận và rộng mở, nơi cuộc sống và phúc lợi của người dân được nâng cao - Trên cơ sở đó, tại Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 10 (2004), Kế hoạch tổng thể xây dựng ASCC được thông qua, gồm 6 nội dung chính.(phụ lục).	
B4: Kết luận, nhận định (GV) GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.			

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) Nội dung: HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV yêu cầu HS Hoàn thành bảng về cơ hội và thách thức của Cộng đồng ASEAN đối với Việt Nam

Cộng đồng ASEAN	Cơ hội	Thách thức
APSC		
AEC		
ASCC		

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

Cộng đồng ASEAN	Cơ hội	Thách thức
APSC	Việt Nam tham gia vào một cộng đồng hợp tác an ninh, chính trị, vì thế có sức mạnh của tập thể trong việc xử lý các vấn đề an ninh, biên giới, lãnh thổ theo công ước quốc tế	Việt Nam cũng phải ứng phó với nhiều vấn đề liên quan như chia rẽ giữa các nước thành viên đối với vấn đề Biển Đông,... Với
AEC	Việt Nam có lợi thế để thu hút đầu tư nước ngoài, mở rộng thị trường, thúc đẩy du lịch, dịch vụ,...	Việt Nam cũng đứng trước nguy cơ cạnh tranh mạnh mẽ từ các nước trong khu vực
ASCC	Việt Nam có lợi thế là nước đa dạng về tộc người và bản sắc văn hoá, có nhiều di sản văn hoá đặc sắc,....	Việc mở cửa cũng đặt ra nhiều thách thức như tội phạm xuyên quốc gia từ Đông Nam Á, nạn buôn người, ma túy, nhập cư bất hợp pháp và các vấn đề về xung đột văn hoá,....

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) Sản phẩm: Bài làm của HS.

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập: Hãy nêu những việc em có thể có phần xây dựng và phát triển cộng đồng ASEAN vững mạnh trong thời gian tới

B2: Thực hiện nhiệm vụ- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.
- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).
- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

Phụ lục

Cộng đồng chính trị - an ninh ASEAN



ASCC được thông qua, gồm 6 nội dung chính



Tiết: 11

Ngày soạn: 02/10/2025
Tuần 6

BÀI 5:
CỘNG ĐỒNG ASEAN TỪ Ý TƯỞNG ĐẾN HIỆN THỰC (Tiết 2)

I. MỤC TIÊU (Tiết 1)

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

Khơi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV mời HS tham gia trò chơi **Dựa vào câu chào đoán tên đất nước ?**

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

3. Cộng đồng ASEAN sau năm 2015

a. Mục tiêu- - Nêu được những thách thức và triển vọng của Cộng đồng ASEAN. Có ý thức sẵn sàng tham gia vào các hoạt động xây dựng Cộng đồng ASEAN.

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) ❖ Nhiệm vụ 1: Tầm nhìn ASEAN đối với Cộng đồng	3. Cộng đồng ASEAN sau năm 2015 -Tầm nhìn ASEAN đối với Cộng

ASEAN

GV yêu cầu Lớp thảo luận cặp đôi

Dựa vào tư liệu sách giáo khoa hoàn thành nhiệm vụ học tập sau.

Thời gian	Nội dung
Tháng 11/2015	
Tháng 11 - 2020	

Nhiệm vụ 2: Những thách thức và triển vọng của Cộng đồng ASEAN

GV yêu cầu HS thảo luận nhóm

Dựa vào tư liệu sách giáo khoa hoàn thành nhiệm vụ học tập sau.

Mục	Nội dung	Ví dụ minh họa
Thách thức		
Triển vọng		

B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV hướng dẫn HS trả lời

HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.

GV cung cấp 1 số hình ảnh tư liệu



đồng ASEAN

- ướng tới việc thúc đẩy hợp tác và hội nhập ngày càng chặt chẽ hơn trên các trụ cột APSC, AEC, ASCC

-Triển vọng đối với Cộng đồng ASEAN

Triển vọng: ASEAN sẽ tiếp tục phát triển với mức độ liên kết, hợp tác ngày càng sâu rộng trên cả 3 trụ cột, tiếp tục là một trong những khu vực phát triển năng động nhất trên thế giới.



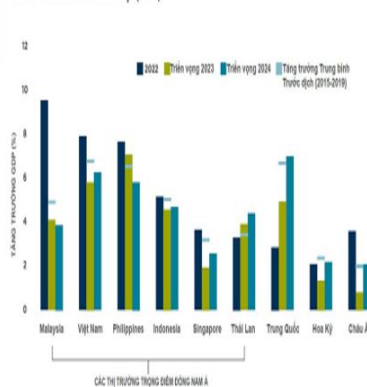
TẦM NHÌN ASEAN SAU NĂM 2015

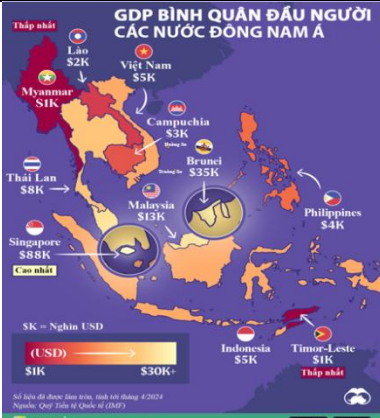
Mục tiêu liên kết sâu rộng hơn; coi trọng hơn cơ sở pháp lý và người dân cũng như đoàn kết, thống nhất và vai trò trung tâm của ASEAN; Mỗi quan hệ gắn kết và hỗ trợ giữa ba trụ cột của cộng đồng được thể hiện đậm nét qua các mục tiêu xuyên suốt (liên kết và gắn kết, dựa trên luật lệ, nâng cao năng lực, hướng tới người dân và phục vụ lợi ích thiết thực của người dân, năng động và sáng tạo, phát triển bền vững, quan hệ rộng mở với bên ngoài trong lúc bảo đảm vai trò trung tâm của ASEAN)".

(Trích trong Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025)

	GDP 2020 (tỷ USD)	Tăng trưởng 2021	GDP 2021 (tỷ USD)	Thứ hạng 2020	Thứ hạng 2021
Indonesia	1060,00	3,69%	1099,11	1	1
Thailand	501,71	1,60%	509,74	2	2
Philippines	361,49	5,60%	381,73	3	3
Việt Nam	343,11	2,58%	351,96	4	5
Singapore	339,98	7,20%	364,46	5	4
Malaysia	337,01	3,10%	347,46	6	6

TỔNG SẢN PHẨM QUỐC NỘI (GDP)





Quốc gia	GDP bình quân đầu người
Singapore	\$88.450
Brunei	\$35.110
Malaysia	\$13.310
Thái Lan	\$7.810
Indonesia	\$5.270
Việt Nam	\$4.620
Philippines	\$4.130
Campuchia	\$2.630
Lào	\$1.980
Timor-Leste	\$1.450
Myanmar	\$1.250



B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Dự kiến sản phẩm

Nhiệm vụ 1

Thời gian	Nội dung
Ngày 22/11/2015	Thông qua văn kiện Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 nhằm thúc đẩy hợp tác, gắn kết trong Cộng đồng ASEAN.
Tháng 11 - 2020	Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 37 diễn ra tại Hà Nội đã thông qua văn kiện Tuyên bố Hà Nội về Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN sau năm 2025, hướng tới thúc đẩy hợp tác và hội nhập ngày càng chặt chẽ hơn trên các trụ cột APSC, AEC, ASCC..

Nhiệm vụ 2		
Mục	Nội dung	Ví dụ minh họa
Thách thức	- Thách thức an ninh đến từ cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn; thay đổi cấu trúc địa - chính trị khu vực châu Á – Thái Bình Dương nói riêng và toàn cầu nói chung. - Sự đa dạng của các nước thành viên về chế độ chính trị, tôn giáo; khoảng cách về phát triển kinh tế giữa các nước thành viên. - Nguy cơ chia rẽ của ASEAN về các vấn đề khu vực và quốc tế, đặc biệt là khi ASEAN vận hành dựa trên nguyên tắc đồng thuận. - Thách thức an ninh phi truyền thống gia tăng, như ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, tội phạm xuyên quốc gia, dịch bệnh,... đe dọa môi trường hoà bình, an ninh, ổn định để phát triển của Cộng đồng ASEAN.	Vấn đề tranh chấp biển Đông, tranh chấp lãnh thổ giữa Cam-pu-chia và Thái Lan - Indonesia là nền kinh tế lớn nhất Đông Nam Á Sự tranh giành ảnh hưởng của Mỹ và Trung Quốc Quản trị lưu vực sông Mê Công
Triển vọng	- Sự vươn lên của khu vực châu Á – Thái Bình Dương nói chung và Đông Nam Á nói riêng là cơ sở để Cộng đồng ASEAN tiếp tục phát triển với mức độ liên kết ngày càng chặt chẽ và sâu rộng trên cả ba trụ cột. - Cộng đồng ASEAN đang ngày càng hoàn thiện thể chế, chính sách, cơ chế hợp tác và đạt được nhiều thành tựu về chính trị, kinh tế, giáo dục, khoa học, kỹ	

thuật,...; từng bước gắn kết các quốc gia Đông Nam Á để trở thành khu vực phát triển năng động, thịnh vượng mới của thế giới. - Về đối ngoại, vị thế của ASEAN ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế. ASEAN có quan hệ rộng mở với các đối tác bên ngoài, tham gia và đóng vai trò quan trọng tại nhiều diễn đàn lớn trên thế giới.	
B4: Kết luận, nhận định (GV) GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.	

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) **Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

d) **Tổ chức thực hiện**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV mời HS tham gia trò chơi: Câu cá



Cách chơi: HS chọn 1 con cá bắt kì, trả lời đúng câu hỏi của GV sẽ câu được con cá mình muốn, mỗi con cá câu được sẽ có thể quy đổi ra điểm cộng



Câu hỏi 1: vấn đề nào được Xem là thách thức lớn nhất mà+ đồng ASEAN phải đối mặt

- A. vấn đề kinh tế
- B. vấn đề văn hóa
- C. vấn đề an ninh

D. vấn đề chính trị

Câu hỏi 2: hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 37 được tổ chức ở đâu?

- A. Việt Nam
- B. Singapore
- C. Campuchia
- D. Lào

Câu hỏi 3: hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ bao nhiêu đã thông qua tầm nhìn cộng đồng ASEAN 2025

- A. 24
- B. 25
- C. 26
- D. 27

Câu hỏi 4: Một trong những khó khăn cho các nước ASEAN trong

- A. dân số đông
- B. Mỹ can thiệp
- C. trình độ phát triển kinh tế
- D. vấn đề biển đông

Câu hỏi 5: Một trong những tầm nhìn của Cộng đồng ASEAN 2025

- A. liên kết sâu rộng hơn
- B. phát triển kinh tế hơn
- C. phát triển văn hóa
- D. liên kết với bên ngoài

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

CH	1	2	3	4	5
DA	C	A	D	C	A

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) Sản phẩm: Bài làm của HS.

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập:

Thông qua các nguồn sử liệu trên internet hãy cho biết những đóng góp của Việt Nam cho sự phát triển của Cộng đồng ASEAN sau năm 2015

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.
- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.
- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).
- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

Tiết: 13

THỰC HÀNH CHỦ ĐỀ 2

**Ngày soạn: 07/10/2025
Tuần 7**

CHỦ ĐỀ: ASEAN NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG LỊCH SỬ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Hệ thống hóa những nội dung kiến thức cơ bản đã học trong chủ đề.
- Vận dụng kiến thức lịch sử để giải quyết các bài tập.

2. Năng lực

- Năng lực chung:
 - + Giải quyết vấn đề: thông qua vận dụng được kiến thức lịch sử và sử học để giải thích lịch sử qua bài tập tình huống.
 - + Tự chủ, tự học, giao tiếp và hợp tác: thông qua việc quan tâm, yêu thích và tham gia các hoạt động tìm hiểu lịch sử.
- Năng lực riêng
 - + Nhận thức và tư duy lịch sử. Thông qua khai thác thông tin tư liệu, quan sát hình ảnh để hệ thống được những nội dung kiến thức cơ bản đã học trong chủ đề 2.
 - + Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Vận dụng kiến thức lịch sử để lí giải những vấn đề của thực tiễn cuộc sống; Có khả năng tự tìm hiểu những vấn đề lịch sử, phát triển năng lực sáng tạo, có khả năng tiếp cận và xử lí thông tin từ những nguồn khác nhau, có ý thức và năng lực tự học lịch sử suốt đời.

3. Phẩm chất:

Giáo dục phẩm chất chăm chỉ, tự giác, tích cực tham gia các hoạt động học tập để giải quyết vấn đề.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- SGK, SBT, Kế hoạch bài dạy: dựa vào nội dung của Chương trình môn học SGK để chuẩn bị theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của HS.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Học sinh

- Sách giáo khoa, sách bài tập.
- Tranh ảnh tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu và sự hướng dẫn của GV

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu:

- Kích thích sự tò mò, lòng khát khao mong muốn tìm hiểu những điều chưa biết ở hoạt động hình thành kiến thức mới của bài học.
- Định hướng kiến thức trọng tâm bài học: Thực hành chủ đề 2 – ASEAN: những chặng đường lịch sử.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

- Giáo viên tổ chức trò chơi cá cược: HS các cược một con số, trong Trong thời gian 20s em ghi được tên bao nhiêu nước tham gia Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á – ASEAN?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.



Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, bổ sung, chuyển sang nội dung bài mới.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC.

Nhiệm vụ 1. Tóm tắt những nội dung cơ bản được học trong chủ đề 2 – ASEAN: những chặng đường lịch sử

a. Mục tiêu

- Học sinh hệ thống hóa được những nội dung kiến thức đã học trong chủ đề.
- Rèn luyện khả năng tự tìm hiểu những vấn đề lịch sử, phát triển năng lực sáng tạo, có khả năng tiếp cận và xử lý thông tin từ những nguồn khác nhau.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

- Gv chia lớp chia thành 4 nhóm, tóm tắt những nội dung kiến thức cơ bản trong chủ đề 2 bằng sơ đồ tư duy, bảng tóm tắt trên giấy Ao, hoặc thiết kế trên PPT, Mindmap, infographic. Cụ thể:

Nhóm 1: Tóm tắt quá trình hình thành và mục đích thành lập tổ chức ASEAN.

Nhóm 2: Hành trình phát triển của ASEAN

Nhóm 3: Lập bảng thống kê về nội dung ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN.

Nhóm 4: Nêu những hiểu biết của nhóm em về Cộng đồng ASEAN sau năm 2015.

Bước 2: thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc theo nhóm theo nội dung đã được chuẩn bị ở nhà, thời gian chuẩn bị: 5 phút/nhóm, thời gian trình bày: 5 phút/nhóm.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- Nhóm HS lần lượt trình bày sản phẩm của mình.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của các nhóm.
- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

SẢN PHẨM DỰ KIẾN: Học sinh hoàn thành được Phiếu học tập.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ BUỔI NGHE TỔNG KẾT BÀI HỌC

Ngày: _____ Thời gian: _____

Họ và tên: _____

Lớp: _____ Môn học: _____

1. Hãy viết ba điều mình đã học từ bài học hôm nay:

a. Quá trình hình thành và mục đích thành lập tổ chức ASEAN

.....

.....

.....

b. Hành trình phát triển của ASEAN

.....

.....

.....

c. Nêu những hiểu biết của em về Cộng đồng ASEAN sau năm 2015

.....

.....

.....

2. Điểm mạnh của bài học hôm nay:

3. Hãy viết một câu hỏi liên quan đến bài học?

4. Đánh giá buổi học từ 1 đến 5 (1: Không tốt, 5: Rất tốt):

Nội dung: _____

Phương pháp giảng dạy: _____

Sự tương tác giữa người thuyết trình và các bạn lắng nghe: _____

Tổng thể: _____

Nhiệm vụ 2: Bài tập

Giáo viên chia lớp thành 2 nhóm lớn và giao nhiệm vụ

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

- Giáo viên tổ chức trò chơi “Ai là triệu phú” HS chia thành các nhóm thảo luận trả lời vào bảng nhóm. Nhóm nào có câu trả lời nhanh và đúng nhất sẽ giành được điểm cộng



Phần 1: Câu hỏi nhiều lựa chọn:

Câu 1: Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN khởi nguồn từ khi

- A. Việt Nam gia nhập ASEAN. B. ASEAN thành lập.
C. Hiệp ước Bali được kí kết. D. thành viên thứ 10 được kết nạp.

Câu 2: ASEAN chính thức khẳng định ý tưởng thành lập Cộng đồng ASEAN tại

- A. lễ kết nạp Campuchia năm 1999. C. hội nghị kí kết hiệp ước thân thiện và hợp tác (1976).
B. hội nghị thành lập ASEAN (1967). D. hội nghị cấp cao ASEAN không chính thức (1997).

Câu 3. Một trong ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN là gì?

- A. Chính trị – xã hội. B. Khoa học kĩ thuật. C. Chính trị – quân sự. D. Chính trị – an ninh.

Câu 4. Một trong những mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN là

- A. Thu hút đầu tư bên ngoài. B. Liên kết tất cả các lĩnh vực.
C. Hợp tác mở rộng với bên ngoài. D. Nhất thể hoá khu vực.

Câu 5. Nội dung nào sau đây **không** phải là ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN?

- A. Cộng đồng chính trị - an ninh. B. Cộng đồng kinh tế.
C. Cộng đồng văn hoá - xã hội. D. Cộng đồng kinh tế-đôi ngoại

Câu 6. Cộng đồng Chính Trị - An ninh ASEAN được xây dựng nhằm mục tiêu là

- A. tạo môi trường hợp tác kinh tế có hiệu quả trong khu vực.
B. nâng hợp tác chính trị - an ninh lên một nấc thang mới.
C. hướng tới khu vực tự cường và độc lập với bên ngoài.
D. bình đẳng xã hội và các quyền cơ bản của các nước.

Câu 7. Một trong những nội dung chính của Cộng đồng Kinh tế ASEAN là

- A. tạo ra một thị trường và cơ sở sản xuất chung. B. kiểm soát chặt chẽ về dịch vụ, đầu tư và vốn.
C. kiềm chế sự cạnh tranh giữa các nước. D. phát triển con người và bản sắc của ASEAN

Câu 8. Cộng đồng Văn hoá – Xã hội ASEAN xây dựng ASEAN lấy

- A. kinh tế làm trọng tâm. B. chính trị làm cốt lõi. C. an ninh làm nền tảng. D. con người làm trung tâm.

Câu 9: Ý nào sau đây **không** phải là nội dung trong Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng Văn hoá – xã hội? A. Quan tâm đến hợp tác bên ngoài. B. Thu hẹp khoảng cách phát triển.

C. Bảo đảm môi trường bền vững. D. Phúc lợi và bảo hiểm xã hội.

Câu 10 Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng những thách thức trong Cộng đồng ASEAN?

A. cạnh tranh giữa các nước lớn đối với khu vực. B. diễn biến phức tạp của tình hình biển Đông.

C. đối đầu với các nước ở khu vực Tây Âu.

D. biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường.

Câu 11. Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng về ý nghĩa sự ra đời của văn kiện *Tầm nhìn ASEAN 2020* và *Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN sau năm 2025*?

A. Tạo cơ sở pháp lý để ASEAN mở rộng các nước thành viên trong khu vực.

B. Hoàn thiện về thể chế, chính sách để ASEAN mở rộng hợp tác với bên ngoài.

C. Định hướng cho hoạt động và phát triển của tổ chức ASEAN trong tương lai.

D. Đặt nền móng vững chắc để hoàn thành ý tưởng thành lập Cộng đồng ASEAN.

Câu 12. Việc Việt Nam gia nhập Cộng đồng Kinh tế ASEAN đã tạo ra thách thức nào sau đây?

A. Các loại hàng hóa, dịch vụ và thương mại bị đánh thuế cao.

B. Sự cạnh tranh quyết liệt về thị trường tiêu thụ hàng hóa.

C. Nguồn vốn đầu tư ra bên ngoài bị phân tán và manh mún.

D. Gia tăng xung đột và tranh chấp kinh tế ở khu vực Biển Đông.

Câu 13: *“Toàn bộ Đông Nam Á sẽ là một cộng đồng ASEAN, nhận thức được các mối liên hệ lịch sử của mình, hiểu rõ di sản văn hóa của mình và gắn bó với nhau bằng một bản sắc chung của khu vực”* là nội dung của văn kiện A. Tầm nhìn ASEAN 2022. B. Tầm nhìn ASEAN 2020.

C. Tầm nhìn ASEAN 2015. D. Tầm nhìn ASEAN 2019.

Câu 14. *“Cộng đồng ASEAN sẽ được thành lập gồm ba trụ cột là hợp tác chính trị và an ninh, hợp tác kinh tế và hợp tác văn hóa – xã hội được gắn kết chặt chẽ và cùng tăng cường cho mục đích đảm bảo hòa bình, ổn định lâu dài và cùng thịnh vượng trong khu vực”* được trích trong

A. Thỏa ước Ba-li II (2003). B. Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN (2009-2015).

C. Hội nghị cấp cao ASEAN 14. D. Tầm nhìn ASEAN 2025.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Cộng đồng kinh tế ASEAN đã và đang tạo ra những cơ hội và thách thức đối với nền kinh tế, doanh nghiệp và người dân nước ta.

Gia nhập AEC cũng như tham gia các hiệp định thương mại tự do giữa ASEAN với các đối tác, một mặt giúp Việt Nam thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, mặt khác cũng là cầu nối để Việt Nam tiếp cận các thị trường tiềm năng trong và ngoài khu vực. Việc thực hiện các cam kết trong ASEAN đã và đang tạo nền tảng để Việt Nam tiếp tục mở rộng và tăng cường quan hệ với các đối tác ngoài ASEAN, nhất là các nước lớn, qua đó, góp phần nâng cao vai trò và vị thế quốc tế của Việt Nam. Có thể nói, hội nhập ASEAN cho đến nay vẫn được coi là “điểm tựa” quan trọng cho quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

Tất nhiên, bên cạnh cơ hội là những thách thức, chúng ta cũng sẽ phải đối mặt và vượt qua. Một trong những thách thức lớn nhất của Việt Nam khi gia nhập vào AEC là sự chênh lệch về trình độ phát triển so với 6 nước thành viên ban đầu của ASEAN (ASEAN-6). Tuy nhiên, trong thời gian 26 năm qua, khoảng cách giữa chúng ta với nhóm 6 nước ASEAN đã được thu hẹp một cách đáng kể...

(Nguyễn Hồng Diên, *Cộng đồng kinh tế ASEAN – Cơ hội và thách thức*, Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, phát hành ngày 11 – 8 – 2021)

a (TH). Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về thời cơ và thách thức của Việt Nam khi gia nhập ASEAN.

b (NB). Một trong những thách thức lớn nhất của Việt Nam khi gia nhập vào cộng đồng kinh tế ASEAN là sự chênh lệch về trình độ phát triển so với 6 nước thành viên ban đầu.

c (TH). Việc Việt Nam gia nhập ASEAN chỉ mang lại thời cơ duy nhất là thúc đẩy sự phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

d (VD). Những cơ hội và thách thức Việt Nam gia nhập ASEAN cũng đồng thời là những cơ hội và thách thức chung của các nước đang phát triển trong xu thế khu vực hóa và toàn cầu hóa.

Câu 2: Cho bảng dữ kiện sau về một số sự kiện tiêu biểu trong quá trình phát triển của tổ chức ASEAN

Thời gian	Sự kiện tiêu biểu
Năm 1976	- ASEAN ký Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC) và thông qua Tuyên bố về sự hòa hợp ASEAN (Tuyên bố Bali). - TAC đặt nền móng cho việc xây dựng chuẩn mực ứng xử giữa các quốc gia ở khu vực nhằm thúc đẩy nền hòa bình, sự thân thiện và hợp tác giữa các bên tham gia.
Năm 2015	Cộng đồng ASEAN chính thức thành lập. Đây là dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của Hiệp hội, đưa ASEAN bước vào giai đoạn hợp tác mới. Cộng đồng ASEAN dựa trên ba trụ cột là Cộng đồng Chính trị-An Ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hóa-Xã hội.
Năm 2017	ASEAN kỷ niệm 50 năm thành lập. Hiệp hội đã trải qua nửa thế kỷ hình thành và phát triển, trở thành một Cộng đồng đoàn kết, vững mạnh, gắn kết toàn diện và sâu rộng, góp phần quan trọng duy trì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực, với vai trò và vị thế ngày càng tăng ở khu vực và trên thế giới.

(Tổng hợp nguồn tài liệu từ Báo Nhân dân điện tử: *ASEAN có những dấu mốc quan trọng nào trong quá trình hình thành và phát triển*)

a (NB). TAC là tên viết tắt bằng tiếng Anh của Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á, được các nước thành viên ASEAN ký kết vào năm 1976.

b (TH). Vai trò và vị thế quốc tế của tổ chức ASEAN bắt đầu được nâng cao kể từ khi tổ chức này chính thức thành lập Cộng đồng ASEAN.

c (TH). Trải qua 50 năm thành lập và phát triển (1967 – 2017), ASEAN đã thực sự trở thành một cộng đồng vững mạnh và nhất thể hóa tất cả các quốc gia trong khu vực.

d (VD). Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á đã xác định những chuẩn mực, nguyên tắc trong quan hệ giữa các nước, đặt khuôn khổ cho một nền hòa bình lâu dài ở khu vực.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tôn chỉ và mục đích của ASEAN:

1. Thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và phát triển văn hóa trong khu vực thông qua các nỗ lực chung trên tinh thần bình đẳng và hợp tác nhằm tăng cường cơ sở cho một Cộng đồng các quốc gia Đông Nam Á hòa bình và thịnh vượng;
2. Thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực bằng việc tôn trọng công lý và nguyên tắc luật pháp trong quan hệ giữa các quốc gia trong vùng và tuân thủ các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc;
3. Thúc đẩy sự cộng tác tích cực và giúp đỡ lẫn nhau trong các vấn đề cùng quan tâm ở các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học – kỹ thuật và hành chính...

(Theo *Tuyên bố ASEAN, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.15- 16).

a (NB). Tôn chỉ và mục đích thành lập của tổ chức ASEAN được thể hiện rõ trong *Tuyên bố ASEAN*

b (TH). Một trong những mục đích của tổ chức ASEAN là hợp tác, giúp đỡ giữa các nước thành viên nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa.

c (TH). ASEAN chủ trương liên kết, hợp tác giữa các nước trên nhiều lĩnh vực khác nhau và tiến tới nhất thể hóa tất cả các nước thành viên

d (VD). Mục tiêu thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực của tổ chức ASEAN không chỉ đáp ứng đúng nhu cầu, nguyện vọng của các nước thành viên mà còn là điều kiện tiên quyết cho sự hợp tác và phát triển.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Cộng đồng ASEAN sẽ được thành lập gồm ba trụ cột là hợp tác an ninh và chính trị, hợp tác kinh tế, và hợp tác văn hoá xã hội được gắn kết chặt chẽ và cùng tăng cường cho mục đích đảm bảo hoà bình, ổn định lâu dài và cùng thịnh vượng trong khu vực.

ASEAN sẽ tiếp tục những nỗ lực của mình để đảm bảo sự hội nhập chặt chẽ và lợi ích chung giữa các nước thành viên và giữa nhân dân các nước, và để thúc đẩy hoà bình và ổn định, an ninh, phát triển và thịnh vượng của khu vực với quan điểm thừa nhận Cộng đồng ASEAN có tính mở, năng động và linh hoạt.

(Trích Thỏa ước Ba- li II (2003), Nguồn Bộ ngoại giao)

a (NB). Theo nội dung tư liệu trên, cộng đồng ASEAN ra đời và hoạt động dựa ba trụ cột nhằm tăng cường sự hợp tác, gắn kết các nước trong khu vực.

b (TH). Trong ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN, trụ cột về văn hóa – xã hội được các thành viên xác định là quan trọng nhất.

c (TH). Một trong những mục tiêu thành lập Cộng đồng ASEAN là hướng tới duy trì hòa bình, ổn định khu vực Đông Nam Á.

d (VD). Ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN được thành lập phản ánh quy luật tất yếu của sự hợp tác giữa các nước trong xu thế hòa hoãn Đông – Tây.

Câu 5: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Xây dựng một cộng đồng dựa trên các giá trị và chuẩn mực chung; Tạo dựng một khu vực gắn kết, hòa bình và tự cường với trách nhiệm chung đối với an ninh toàn diện; Hướng tới một khu vực năng động và rộng mở với bên ngoài trong một thế giới ngày càng liên kết và tùy thuộc”.

(Nguồn: *Cổng Thông tin Việt Nam – ASEAN*)

a (NB). Nội dung tư liệu ghi nhận một trong những hoạt động của Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN.

b (TH). Kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN cho thấy sự phù hợp trong bối cảnh toàn cầu hóa.

c (TH). Cộng đồng Chính trị - An ninh giữ vai trò quyết định trong việc duy trì hòa bình, ổn định lâu dài của khu vực Đông Nam Á.

d (VD). Sự ra đời của Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN là sáng kiến của ba nước Đông Dương.

Câu 6: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và phát triển văn hóa trong khu vực thông qua những nỗ lực hợp tác chung trên tinh thần bình đẳng và hợp tác nhằm tăng cường cơ sở cho một cộng đồng các nước Đông Nam Á hòa bình và thịnh vượng.

Thúc đẩy hòa bình, ổn định khu vực bằng việc tôn trọng pháp lý và nguyên tắc luật pháp trong quan hệ giữa các nước trong khu vực và tuân thủ các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc.

Thúc đẩy sự cộng tác tích cực và giúp đỡ lẫn nhau trong các vấn đề cùng quan tâm trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học – kỹ thuật và hành chính”.

Nguyễn Anh Thái (chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1998, trang 358).

a (NB). Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời năm 1967 là một tổ chức liên minh chính trị - kinh tế của khu vực, nằm trong Cộng đồng ASEAN.

b (TH). Nguyên tắc hoạt động của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) có những điểm tương đồng với nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc.

c (TH). Một trong những mục đích thành lập của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là duy trì hòa bình ổn định của khu vực.

d (VD). Ngay từ khi ra đời, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã hướng đến xây dựng một cộng đồng vì hòa bình thịnh vượng.

Câu 7. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Toàn bộ Đông Nam Á sẽ là một cộng đồng ASEAN, nhận thức được các mối liên hệ lịch sử của mình, hiểu rõ di sản văn hóa của mình và gắn bó với nhau bằng một bản sắc chung của khu vực”.

Nguồn: (Nguồn: *Cổng Thông tin Việt Nam – ASEAN*)

Tư liệu 2: “Mục tiêu tổng quát của Cộng đồng ASEAN là xây dựng hiệp hội thành một tổ chức hợp tác liên chính phủ ở mức sâu rộng và nhiều ràng buộc hơn trên cơ sở pháp lý là Hiến chương

ASEAN. Cộng đồng được hình thành dựa trên 3 trụ cột là Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội.

(Nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)

a (NB). Tư liệu 1 khẳng định tất cả các nước Đông Nam Á đã tham gia vào Cộng đồng ASEAN.

b (TH). Tư liệu 2 khẳng định Cộng đồng ASEAN sẽ bao gồm ba trụ cột hợp tác và nhất thể hóa.

c (TH). Mục đích của Cộng đồng là xây dựng khu vực hòa bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng.

d (VD). Theo tầm nhìn ASEAN 2020, Đông Nam Á sẽ trở thành cộng đồng gắn bó bằng bản sắc.

Câu 8. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Trong cuốn sách Kỳ diệu ASEAN - Chất xúc tác cho hòa bình (The ASEAN miracle, A Catalyst for Peace), xuất bản vào dịp kỷ niệm 50 năm thành lập tổ chức ASEAN (1967 - 2017), các tác giả cho rằng thành công của ASEAN là một điều kỳ diệu và thế giới sẽ trở nên tốt đẹp hơn khi các khu vực đang phát triển khác noi gương sự thành công của ASEAN để tạo ra hòa bình, thịnh vượng.”

Tư liệu 2: “Sự kiện Việt Nam trở thành thành viên thứ bảy của ASEAN là dấu mốc quan trọng trong sự phát triển của ASEAN. Đây không chỉ là sự tăng thêm về số lượng thành viên mà còn đẩy nhanh quá trình thực hiện mục tiêu xây dựng ASEAN trở thành “ngôi nhà chung” của các quốc gia Đông Nam Á.”

a (NB). Tư liệu 1 khẳng định ASEAN là một thành công của hợp tác khu vực trên thế giới.

b (TH). Tư liệu 2 khẳng định khi Việt Nam gia nhập, ASEAN đã thành tổ chức toàn khu vực.

c (TH). ASEAN góp phần quan trọng tạo dựng hòa bình, an ninh, ổn định ở Đông Nam Á

d (VD). Việc Việt Nam gia nhập đã đánh dấu ASEAN trở thành tổ chức khu vực phát triển.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động: - GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Sản phẩm dự kiến: - 1B, 2D, 3D, 4C, 5D, 6B, 7A, 8D, 9A, 10C, 11C, 12B, 13B, 14A.

Câu hỏi Đ-S: 1.Đ,Đ,S,Đ. 2. Đ,S,S,Đ. 3.Đ,Đ,S,Đ. 4. Đ,S,Đ,S. 5. Đ,Đ,Đ,S. 6. S,Đ,Đ,Đ. 7.S,S,Đ,Đ. 8.Đ,S,Đ,Đ.

Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, bổ sung, chuyển sang bài tập mới.

BÀI TẬP SỐ 2

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

GV tổ chức cho HS làm việc theo cặp đôi và trả lời các câu hỏi sau:

Ghép các ý ở cột A với các ý ở cột B sao cho phù hợp

Nối cột ✈️ và ☁️ sao cho hợp lý:

1. Lộ trình xây dựng cộng đồng ASEAN được thông qua 2. ASEAN nêu mục tiêu xây dựng cộng đồng hoà bình và thịnh vượng ĐNA 3. Mục tiêu xây dựng môi trường hoà bình-an ninh 4. Thích ứng trước những biến động phức tạp của thế giới và khu vực	A. Khi mới thành lập tổ chức B. Là triển vọng của ASEAN C. Cộng đồng chính trị -an ninh D. Tháng 2/2009 E. Là thách thức của ASEAN
---	---

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- Nhóm HS lần lượt trả lời các câu hỏi

Dự kiến sản phẩm

CỘT A	CỘT B
1. Lộ trình xây dựng cộng đồng ASEAN được thông qua ra đời	D. Tháng 2/2009

2.ASEAN nêu mục tiêu xây dựng cộng đồng hoà bình và thịnh vượng DNA	A. Khi mới thành lập tổ chức
3. Mục tiêu xây dựng môi trường hoà bình-an ninh	C. Cộng đồng chính trị -an ninh
4. Thích ứng trước những biến động phức tạp của thế giới và khu vực	B. Là triển vọng của ASEAN
	E. Là thách thức của ASEAN

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

GV cho HS làm việc theo cá nhân và trả lời câu hỏi sau:

BÀI TẬP SỐ 3

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

GV cho HS làm việc theo cá nhân và trả lời câu hỏi sau:

Thông qua Internet và hiểu biết của em hãy nêu đóng góp của Việt Nam cho sự phát triển cộng đồng ASEANsau năm 2015

Hành động

?Theo em các nước trong tổ chức cần làm gì để gìn giữ hoà ở khu vực biển Đông?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động: Nhóm HS lần lượt trả lời các câu hỏi.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

3. HOẠT ĐỘNG: Luyện tập

a. Mục tiêu

- Vận dụng kiến thức lịch sử để lí giải những vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

- Rèn luyện khả năng tự tìm hiểu những vấn đề lịch sử, phát triển năng lực sáng tạo, có khả năng tiếp cận và xử lí thông tin từ những nguồn khác nhau.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

- Từ sách báo và Internet, em hãy viết một bài giới thiệu ngắn gọn về các giai đoạn phát triển của ASEAN từ năm 1967 đến nay.

Bước 2: thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc theo cá nhân theo nhiệm vụ được giao, thời gian chuẩn bị: 5 phút.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trình bày sản phẩm của mình.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của các học sinh.

- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

SẢN PHẨM DỰ KIẾN:

- Giai đoạn 1967 - 1976:

+ *Điểm nổi bật:* Giai đoạn khởi đầu, xây dựng nền móng ban đầu, tạo tiền đề cho sự hợp tác ASEAN, tập trung vào hợp tác chính trị-an ninh “xây dựng lòng tin và học cách hòa giải”.

+ *Các tuyên bố, hiệp định quan trọng:* Tuyên bố về Khu vực Hoà bình, Tự do và Trung lập (ZOPFAN, 1971).

- Giai đoạn 1976 - 1999:

+ **Điểm nổi bật:** Giai đoạn xây dựng quan hệ chính trị ổn định, tạo điều kiện phát triển và hợp tác kinh tế giữa các thành viên; mở rộng ASEAN 5 thành ASEAN 10; từng bước nâng cao uy tín ASEAN trên trường quốc tế, bước đầu mở rộng quan hệ hợp tác, đối thoại với bên ngoài.

+ **Các tuyên bố, hiệp định quan trọng:** Tuyên bố về sự Hòa hợp ASEAN (Tuyên bố Ba-li I), Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC, 1976),...

- Giai đoạn 1999 - 2015:

+ **Điểm nổi bật:** Giai đoạn hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường hợp tác nội khối và ngoại khối về chính trị-an ninh, kinh tế-thương mại và các lĩnh vực khác; khẳng định uy tín, vai trò của ASEAN.

+ **Các tuyên bố, hiệp định quan trọng:** Hiệp định Khung về tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN và thỏa thuận về Khu vực Mậu dịch tự do ASEAN (AFTA, 1992), thành lập Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF, 1994), ra Tuyên bố Ba-li II (2003), công bố Hiến chương ASEAN (2007),...

- Giai đoạn 2015 - nay:

+ **Điểm nổi bật:** Thành lập và xây dựng Cộng đồng ASEAN với ba trụ cột: chính trị-an ninh, kinh tế, văn hoá-xã hội; đẩy mạnh hợp tác bên trong ASEAN và bên ngoài ASEAN với các đối tác đối thoại, nâng cao uy tín, vai trò của ASEAN ở khu vực và trên thế giới.

+ **Các tuyên bố, hiệp định quan trọng:** Tuyên bố thành lập Cộng đồng ASEAN (2015), thông qua Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 (2016), Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN sau năm 2025 (2020),...

4. HOẠT ĐỘNG: Vận dụng

a. Mục tiêu:

Học sinh biết cách sưu tầm và sử dụng tài liệu, vận dụng kiến thức đã học để liên hệ thực tiễn.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

- Từ sách báo và Internet và vận dụng kiến thức đã học, hãy viết một bài giới thiệu ngắn về những hoạt động của em để góp phần xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh, phát triển.

Bước 2: thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc theo cá nhân theo nhiệm vụ được giao, thực hiện ở nhà.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động: HS lần lượt trình bày sản phẩm của mình.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của các học sinh.

- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

Gợi ý:

Một số hành động cụ thể mà em có thể làm để góp phần xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh, phát triển:

+ Chăm chỉ, sáng tạo trong học tập và lao động sản xuất; có mục đích, động cơ học tập, làm việc và lý tưởng sống đúng đắn.

+ Quan tâm đến đời sống chính trị- xã hội của đất nước, khu vực dân và thế giới.

+ Thực hiện tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đồng thời vận động mọi người xung quanh cùng thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

+ Tìm hiểu về nền kinh tế và sự đa dạng văn hoá của các nước trong khu vực Đông Nam Á.

+ Phê phán, đấu tranh chống lại các hành vi mang tính kì thị, phân biệt, chia rẽ giữa các quốc gia, dân tộc.

+ Tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong; lối sống trong sáng, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội; biết đấu tranh chống các biểu hiện của lối sống lai căng, thực dụng, xa rời các giá trị văn hoá - đạo đức truyền thống của dân tộc.

+ Tích cực tham gia góp phần xây dựng quê hương bằng những việc làm thiết thực, phù hợp khả năng như: tham gia bảo vệ môi trường; phòng chống tệ nạn xã hội; tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, hoạt động thiện nguyện,...

+ Phê phán, đấu tranh với những hành vi đi ngược lại lợi ích quốc gia, dân tộc.

Tiết: 15

Ngày soạn: 15/10/2025